

Số: **2743** /QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày **27** tháng **12** năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống kho,  
hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu tỉnh Trà Vinh  
đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Trà Vinh đến năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2015 của Bộ Công Thương Quy định về nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt, công bố, quản lý quy hoạch phát triển ngành công nghiệp và thương mại;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu;

Xét tờ trình số 124/TTr-HĐTĐ ngày 01 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng Thẩm định Quy hoạch phát triển hệ thống kho và hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu tỉnh Trà Vinh đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống kho và hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu tỉnh Trà Vinh đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, với các nội dung chủ yếu sau đây:

## **I. Quan điểm phát triển**

- Quy hoạch phát triển hệ thống kho và hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu tỉnh Trà Vinh phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu xăng dầu cho sản xuất, giao thông vận tải và đời sống nhân dân.

- Quy hoạch đảm bảo tính kế thừa, phát triển hệ thống ổn định, bền vững; tính hợp lý giữa phát triển số lượng, quy mô phân bố trên địa bàn, chú trọng đến lợi ích của các doanh nghiệp đầu tư phát triển hệ thống.

- Quy hoạch đảm bảo tuân thủ quy định của Nhà nước, nhất là về an toàn phòng cháy, chữa cháy và phòng chống ô nhiễm môi trường đồng thời hướng đến văn minh, hiện đại.

- Quy hoạch đảm bảo tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với thị trường xăng dầu.

## **II. Mục tiêu phát triển**

### **1. Mục tiêu chung**

Xây dựng hệ thống kho và hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh đảm bảo đáp ứng đầy đủ nhu cầu nhiên liệu cho sản xuất, giao thông vận tải và đời sống của dân cư, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống nhân dân.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

+ Giai đoạn 2016-2025

- Phát triển hệ thống kho và hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn hợp lý về số lượng, tuân thủ vị trí, khoảng cách và quy định của pháp luật.

- Khai thác có hiệu quả cơ sở vật chất của hệ thống kho và hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu hiện có, giảm thiểu những nguy cơ mất an toàn về phòng cháy chữa cháy và vệ sinh môi trường. Duy trì và phát triển hệ thống kho và hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu ổn định, bền vững theo hướng văn minh, hiện đại.

- Nâng cấp, cải tạo các cửa hàng bán lẻ xăng dầu vi phạm hành lang an toàn giao thông; ngưng hoạt động các cửa hàng bán lẻ xăng dầu không đạt chuẩn.

+ Định hướng đến năm 2030

- Duy trì hệ thống kho và hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu, đáp ứng nhu cầu xăng dầu tăng lên bằng việc nâng quy mô, khả năng phục vụ của hệ thống kho và hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu đã phát triển đến năm 2025.

- Chỉ phát triển mới kho và cửa hàng bán lẻ xăng dầu ở nơi thật cần thiết như: khu, cụm công nghiệp, tuyến giao thông mới. Các cửa hàng bán lẻ xăng dầu xây dựng mới phải đầu tư trụ bơm điện tử có khả năng nối mạng, thanh toán

bằng thẻ... để phục vụ công tác kiểm tra, quản lý và đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế.

### **III. Quy hoạch phát triển hệ thống kho và hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu**

#### **1. Quy hoạch hệ thống kho xăng dầu**

- Theo quyết định số 2412/QĐ-BCT ngày 17/05/2011 của Bộ Công Thương, quy hoạch phát triển 01 kho xăng dầu đầu mối tại xã Kim Sơn, huyện Trà Cú có quy mô 100.000m<sup>3</sup>.

- Giữ nguyên quy hoạch kho xăng dầu tại xã Long Đức, TP. Trà Vinh, quy hoạch phát triển thêm 02 kho xăng dầu tại khu kinh tế Định An và trong cụm công nghiệp An Phú Tân, huyện Cầu Kè.

Kho xăng dầu phải tuân thủ pháp quy hiện hành. Hiện tại là Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ Về kinh doanh xăng dầu; TCVN 5307:2009: Kho dầu mỏ và sản phẩm của dầu mỏ - Yêu cầu thiết kế; QCVN 29:2010/BTNMT Quy chuẩn quốc gia về nước thải của kho và cửa hàng xăng dầu và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

#### **2. Quy hoạch hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu**

##### **2.1. Số lượng cửa hàng trong hệ thống:**

- Phát triển 130 cửa hàng bán lẻ xăng dầu; trong đó, 124 cửa hàng trên mặt đất và 06 cửa hàng trên mặt nước. Giai đoạn đến năm 2020 phát triển 61 cửa hàng, giai đoạn 2021-2025 phát triển 69 cửa hàng; Nâng cấp 13 cửa hàng; ngừng hoạt động 04 cửa hàng.

- Đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh có 327 cửa hàng bán lẻ xăng dầu. Đến năm 2025, có 396 cửa hàng bán lẻ xăng dầu; trong đó, thành phố Trà Vinh có 48 cửa hàng; thị xã Duyên Hải có 38 cửa hàng; huyện Càng Long có 55 cửa hàng; huyện Châu Thành có 53 cửa hàng; huyện Tiểu Cần có 38 cửa hàng; huyện Cầu Ngang có 50 cửa hàng; huyện Cầu Kè có 50 cửa hàng, huyện Trà Cú có 43 cửa hàng; huyện Duyên Hải có 21 cửa hàng.

##### **2.2. Quy mô và cấp loại cửa hàng:**

+ Với cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên mặt đất:

- Cửa hàng bán lẻ xăng dầu cấp 1: Có từ 6 trụ bơm trở lên, diện tích đất từ 3.000m<sup>2</sup> trở lên, chiều rộng mặt tiền cửa hàng từ 60m trở lên (trong đô thị diện tích đất tối thiểu 1.000m<sup>2</sup>, chiều rộng mặt tiền từ 40m trở lên), tổng dung tích chứa xăng dầu từ 151m<sup>3</sup> -210 m<sup>3</sup>. Ngoài việc bán các sản phẩm dầu mỏ, có thêm dịch vụ rửa xe, sửa chữa nhỏ, quầy hàng bách hóa, dịch vụ ăn uống và nhà nghỉ qua đêm, bãi đậu xe...

- Cửa hàng bán lẻ xăng dầu cấp 2: Có từ 4 trụ bơm trở lên; diện tích đất từ 2.000m<sup>2</sup> trở lên, chiều rộng mặt tiền cửa hàng từ 40m trở lên (trong đô thị diện tích đất tối thiểu 500m<sup>2</sup> trở lên, chiều rộng mặt tiền từ 25m trở lên), tổng dung

tích chứa xăng dầu từ  $101\text{m}^3$  -  $150\text{m}^3$ . Ngoài việc bán các sản phẩm dầu mỏ có thêm dịch vụ rửa xe, quầy hàng bách hóa.

- Cửa hàng bán lẻ xăng dầu cấp 3: Có từ 3 trụ bơm trở lên, diện tích đất từ  $1.000\text{m}^2$  trở lên, chiều rộng mặt tiền cửa hàng từ 20m trở lên (trong đô thị diện tích đất tối thiểu  $300\text{m}^2$ , chiều rộng mặt tiền từ 18m trở lên), tổng dung tích chứa xăng dầu nhỏ hơn hoặc bằng  $100\text{m}^3$ . Chuyên bán các sản phẩm dầu mỏ: xăng các loại, dầu diesel, dầu lửa, dầu mỡ nhờn, LPG, CNG, LNG.

+ Với cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên mặt nước xây dựng cố định:

Tương tự như phân cấp đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên mặt đất, nhưng cửa hàng cấp 1 có tổng dung tích chứa xăng dầu từ  $150\text{m}^3$ - $210\text{m}^3$ ; cấp 2 từ  $100\text{m}^3$ -dưới  $150\text{m}^3$ ; cấp 3 nhỏ hơn hoặc bằng  $100\text{m}^3$ ; diện tích chiếm mặt nước tương ứng với diện tích đất của các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên mặt đất trong đô thị.

Các cửa hàng bán lẻ xăng dầu phải tuân thủ pháp quy hiện hành. Hiện nay là Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; Thông tư số 11/2013/TT-BCT ngày 18/6/2013 của Bộ Công Thương Ban hành quy chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế cửa hàng xăng dầu, QCVN 01:2013/BCT; TCVN 4530-2011 Cửa hàng xăng dầu - Yêu cầu thiết kế; QCVN 10:2015/BCT của Bộ Công Thương quy chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên mặt nước; QCXDVN 01:2008/BXD; QCVN 07-6:2016/BXD; QCVN 29:2010/BTNMT Quy chuẩn quốc gia về nước thải của kho và cửa hàng xăng dầu; TCVN 5684: 2003 về an toàn cháy các công trình dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

### **2.3. Địa điểm, khoảng cách xây dựng các cửa hàng bán lẻ xăng dầu:**

- Đối với các tuyến quốc lộ:

Khoảng cách tối thiểu giữa hai cửa hàng bán lẻ xăng dầu liên kề (tính từ điểm giữa của cửa hàng) đầu nối đường dẫn ra, vào quốc lộ phải bảo đảm khoảng cách tối thiểu giữa hai điểm đầu nối: đối với tuyến đường cấp I, cấp II không nhỏ hơn 5.000 mét, đối với đường cấp III không nhỏ hơn 1.500 mét, đối với đường cấp IV trở xuống không nhỏ hơn 1.000 mét; đối với các tuyến quốc lộ có dải phân cách giữa thì tuyến đường cấp I, cấp II không nhỏ hơn 2.000 mét, đường cấp III trở xuống không nhỏ hơn 1.000 mét, đồng thời phải bảo đảm khoảng cách tối thiểu giữa hai cửa hàng xăng dầu, như sau:

+ Trong khu vực đô thị: đối với tuyến đường có dải phân cách giữa, khoảng cách giữa hai cửa hàng bán lẻ xăng dầu liên kề cùng phía dọc theo mỗi bên tuyến quốc lộ không nhỏ hơn 1.000 mét; đối với tuyến đường không có dải phân cách giữa, khoảng cách giữa hai cửa hàng bán lẻ xăng dầu liên kề dọc theo mỗi bên của đoạn tuyến quốc lộ không nhỏ hơn 2.000 mét.

+ Ngoài khu vực đô thị: đối với đường có dải phân cách giữa, có đủ quỹ đất để xây dựng làn chuyển tốc (phương tiện qua nút giao chỉ rẽ phải), khoảng

cách giữa hai cửa hàng bán lẻ xăng dầu liền kề cùng phía dọc theo mỗi bên của đoạn quốc lộ không nhỏ hơn 6.000 mét; đối với tuyến đường không có dải phân cách giữa, khoảng cách giữa hai cửa hàng bán lẻ xăng dầu liền kề dọc theo mỗi bên của đoạn tuyến quốc lộ không nhỏ hơn 12.000 mét.

Tuân thủ quy định của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ; Quyết định số 1646/QĐ-UBND ngày 18/9/2012 của UBND tỉnh Trà Vinh, về việc phê duyệt quy hoạch đường gom và các điểm đầu nối đường giao thông công cộng vào quốc lộ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2020.

*- Đối với các tuyến đường tỉnh, đường huyện, đường gom quốc lộ:*

+ Trong khu vực đô thị: đối với tuyến đường có dải phân cách giữa, khoảng cách giữa hai cửa hàng bán lẻ xăng dầu liền kề cùng phía dọc theo mỗi bên tuyến đường không nhỏ hơn 1.000 mét; đối với tuyến đường không có dải phân cách giữa, khoảng cách giữa hai cửa hàng bán lẻ xăng dầu liền kề dọc theo mỗi bên của đoạn tuyến đường không nhỏ hơn 2.000 mét.

+ Ngoài khu vực đô thị: khoảng cách giữa hai cửa hàng bán lẻ xăng dầu liền kề cùng phía dọc theo mỗi bên của đoạn đường không nhỏ hơn 3.000 mét.

+ Đối với giao lộ giữa quốc lộ, đường tỉnh và đường huyện khoảng cách giữa 2 cửa hàng bán lẻ xăng dầu nằm trên 2 tuyến đường khác nhau nhưng thông với nhau không nhỏ hơn 3.000 mét.

*- Đối với khu vực đô thị và nông thôn:*

Bố trí cửa hàng bán lẻ xăng dầu với bán kính phục vụ của cửa hàng không nhỏ hơn 1.500 mét đối với khu vực nông thôn, 150 mét đối với khu vực đô thị;

*- Đối với các tuyến đường thủy:*

Bố trí cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên các tuyến giao thông đường thủy có mật độ các phương tiện vận tải qua lại lớn và có nhu cầu tiêu thụ xăng dầu cao.

*- Địa điểm xây dựng cửa hàng bán lẻ xăng dầu:*

+ Phát triển cửa hàng bán lẻ xăng dầu mới trên các tuyến đường tỉnh, huyện, đường liên xã mới mở, tại các xã chưa có cửa hàng bán lẻ xăng dầu; không phát triển cửa hàng mới ở những thôn, ấp, xóm đã có cửa hàng bán lẻ xăng dầu.

+ Trên các đoạn đường đi qua các khu, cụm công nghiệp, nhà máy, xí nghiệp, bến cảng hoặc trong khu công nghiệp...;

+ Các khu vực cửa ngõ của thành phố, thị xã, các trung tâm huyện, thị trấn là nơi có mật độ phương tiện giao thông, dân cư cao hơn mà chưa có cửa hàng bán lẻ xăng dầu;

+ Hạn chế phát triển thêm các cửa hàng trong các khu vực nội đô TP. Trà Vinh, thị xã Duyên Hải, nhất là các đường phố cũ, mật độ cửa hàng bán lẻ xăng dầu dày.

+ Cách điểm có tầm nhìn bị cản trở ít nhất 50m (ví dụ: cách điểm tiếp tuyến của đường cong của đường giao thông có bán kính cong  $< 50m$ , ít nhất 50m dọc theo đường).

+ Các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên mặt nước bố trí gần hệ thống cầu cảng, bến bãi hành khách và hàng hóa.

+ Cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên mặt đất và trên mặt nước được xây dựng cố định phải cách các công trình công cộng như trường học, bệnh viện, trung tâm thương mại, chợ... tính từ bồn chứa và cột bơm của cửa hàng tối thiểu là 50m (Khoảng cách an toàn từ bể chứa và cột bơm đến công trình công cộng được giảm xuống còn 25m nếu cửa hàng xăng dầu được trang bị hệ thống chữa cháy cố định hoặc bán cố định và 17m nếu có hệ thống thu hồi hơi xăng dầu); cách các công trình dân dụng và các công trình xây dựng khác ngoài cửa hàng từ 5-20m tùy thuộc bậc chịu lửa và cấp của cửa hàng; cách nơi sản xuất có phát lửa hoặc tia lửa 18m (khoảng cách này được phép giảm 30% khi cửa hàng có lắp hệ thống thu hồi hơi xăng dầu).

Tuân thủ pháp quy hiện hành. Hiện tại là QCVN 01:2013/BCT - Yêu cầu thiết kế cửa hàng xăng dầu; QCVN 10:2015/BCT - Yêu cầu thiết kế cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên mặt nước; QCXDVN01:2008/BXD - Quy chuẩn xây dựng Việt Nam; QCVN 07-6:2016/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình cấp xăng dầu, khí đốt; TCVN 4530-2011 Cửa hàng xăng dầu - Yêu cầu thiết kế.

## **V. Các giải pháp thực hiện**

### **1. Giải pháp thu hút đầu tư phát triển hệ thống kho và hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu**

- Địa điểm quy hoạch dự kiến phát triển mới kho và cửa hàng bán lẻ xăng dầu là địa chỉ mở, mang tính khu vực và vùng lân cận. Khi thương nhân có nhu cầu xin xây dựng kho và cửa hàng trong khu vực có quy hoạch thì chấp thuận cho đầu tư. Không phát triển cửa hàng mới trong thôn, ấp, xóm (ở các xã) đã có cửa hàng bán lẻ xăng dầu.

- Quy hoạch chú trọng số lượng, địa điểm kho và cửa hàng bán lẻ xăng dầu ở mỗi địa bàn, trong quá trình thực hiện có thể chuyển đổi giai đoạn đầu tư đối với các kho và cửa hàng bán lẻ xăng dầu đã quy hoạch.

- Vốn đầu tư xây dựng kho và cửa hàng bán lẻ xăng dầu do các chủ đầu tư tự huy động và sử dụng, quản lý, điều hành. Các doanh nghiệp chủ động thu hút vốn đầu tư từ nhiều nguồn: tìm kiếm đối tác liên doanh, liên kết; huy động vốn của dân cư trong tỉnh; vay vốn của các tổ chức tín dụng.v.v. theo quy định của pháp luật. Nhà nước khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư mở rộng quy mô kinh doanh và hiện đại hóa trang thiết bị đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật và thực hiện văn minh thương mại.

- Khuyến khích cho các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu hợp tác với nhau; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp sáp nhập hoặc mua bán lại doanh nghiệp, kho, cửa hàng.

- Khuyến khích cho các doanh nghiệp lớn, các doanh nghiệp đầu mối, tổng đại lý xăng dầu trong và ngoài tỉnh.v.v. phát triển chuỗi cửa hàng trực thuộc hoặc mở rộng đại lý trực thuộc hoặc nhượng quyền thương mại tạo ra hệ thống riêng nằm trong hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu của tỉnh.

- Đất để xây dựng kho và cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên từng địa bàn sẽ do chủ đầu tư tự chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cần tạo điều kiện về thủ tục, trình tự, thời gian trong việc chuyển quyền sử dụng đất cho các doanh nghiệp đầu tư hệ thống kho và hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu, chuyển mục đích sử dụng đất từ đất có mục đích khác sang mục đích kinh doanh trên cơ sở pháp luật đất đai và quy hoạch đất đai của địa phương.

- Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư cửa hàng bán lẻ xăng dầu tại các xã vùng nông thôn, vùng sâu nhằm phục vụ tốt hơn cho nhu cầu sản xuất kinh doanh và tiêu dùng của dân cư.

## **2. Giải pháp đối với những cửa hàng phải nâng cấp, trên quốc lộ, đấu nối vào đường gom hoặc ngừng hoạt động**

- Những cửa hàng bán lẻ xăng dầu phải nâng cấp do vi phạm lộ giới, có thể cho giãn thời gian nâng cấp đến khi tuyến đường được nâng cấp, mở rộng, xây dựng. Nhưng, các doanh nghiệp phải cam kết thực hiện nâng cấp khi các cơ quan quản lý nhà nước yêu cầu.

- Những cửa hàng bán lẻ xăng dầu không được đấu nối vào quốc lộ phải đấu nối vào đường gom tuân thủ theo Quyết định số 1646/QĐ-UBND ngày 18/9/2012 của UBND tỉnh Trà Vinh Về việc phê duyệt quy hoạch đường gom và các điểm đấu nối đường giao thông công cộng vào quốc lộ trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2020. Tuy nhiên, trong thời gian đường gom chưa mở, có thể cho tạm thời tiếp tục kinh doanh, song các doanh nghiệp phải cam kết thực hiện đấu nối vào đường gom khi các cơ quan quản lý nhà nước yêu cầu.

- Đối với những điểm chưa được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu mà đang kinh doanh xăng dầu, yêu cầu dừng ngay việc kinh doanh và xử phạt theo quy định của pháp luật.

- Đối với những cửa hàng không đủ điều kiện kinh doanh theo Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc phê duyệt Quy hoạch hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020, rút ngay giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu.

### **3. Giải pháp công nghệ, thiết kế xây dựng, điện, cấp thoát nước, phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường**

Các kho và cửa hàng bán lẻ xăng dầu phải được xây dựng dựa trên thiết kế kỹ thuật chuyên ngành xăng dầu theo từng loại hình và quy mô đã được chuẩn hóa theo quy chuẩn, tiêu chuẩn quốc gia. Hiện nay là QCVN 01:2013/BCT - Yêu cầu thiết kế cửa hàng xăng dầu; QCVN 10:2015/BCT - Yêu cầu thiết kế cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên mặt nước; QCVN 07-6:2016/BXD - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình cấp xăng dầu, khí đốt; QCVN 29:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải của kho và cửa hàng xăng dầu; TCVN 4530-2011 cửa hàng xăng dầu - yêu cầu thiết kế; TCVN 5334-2007 - Thiết bị điện kho dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ - yêu cầu an toàn trong thiết kế, lắp đặt và sử dụng; TCVN 5684:2003 An toàn cháy các công trình dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ - Yêu cầu chung; TCVN 3890:2009 phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - trang bị, bố trí, kiểm tra và bảo dưỡng; TCVN 5307:2009: Kho dầu mỏ và sản phẩm của dầu mỏ - Yêu cầu thiết kế.

### **4. Giải pháp nâng cao năng lực quản lý nhà nước**

- Thực hiện nghiêm túc các quan điểm, mục tiêu và định hướng phát triển hệ thống kho và hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn theo quy hoạch.

- Tuyên truyền, phổ biến đầy đủ, kịp thời các văn bản pháp lý quy định về các điều kiện kinh doanh xăng dầu.

- Tăng cường hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ kinh doanh xăng dầu đối với những người tham gia kinh doanh xăng dầu.

- Tăng cường chỉ đạo, giám sát việc chấp hành quy định về điều kiện kinh doanh xăng dầu, xử lý nghiêm các vi phạm trong kinh doanh xăng dầu.

- Thực hiện chế độ báo cáo thường xuyên của các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh với các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

*(Nội dung chi tiết thực hiện Quy hoạch đính kèm)*

## **VI. Tổ chức thực hiện**

### **1. Sở Công Thương**

- Tổ chức công bố công khai nội dung quy hoạch trên các phương tiện thông tin và triển khai quy hoạch đến các đối tượng đang kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh.



- Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban ngành tỉnh có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong quá trình quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch;
- Theo dõi quản lý việc thực hiện đầu tư xây dựng hệ thống kho và hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu phù hợp theo quy hoạch;
- Thực hiện thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu theo quy định của pháp luật;
- Hàng năm, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện quy hoạch về UBND tỉnh.

## **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Trong chính sách thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào tỉnh, lồng ghép một phần chính sách thu hút đầu tư đối với hạ tầng kinh doanh ngành hàng kinh doanh có điều kiện trong đó có xăng dầu;
- Hướng dẫn doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu thực hiện đầy đủ, kịp thời các nghĩa vụ về đăng ký doanh nghiệp để được cấp, đổi, điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

## **3. Sở Tài chính**

Kiểm tra, giám sát các cửa hàng bán lẻ xăng dầu thực hiện đúng giá bán lẻ xăng dầu theo quy định.

## **4. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương hướng dẫn thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong kinh doanh xăng dầu; phối hợp với các sở liên quan và địa phương tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện biện pháp bảo vệ môi trường của các cơ sở kinh doanh xăng dầu theo quy định;
- Phối hợp các cơ quan liên quan tổ chức đào tạo nghiệp vụ bảo vệ môi trường cho cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu;
- Phối hợp với chính quyền các địa phương trong tỉnh xác định vị trí đất để xây dựng kho và cửa hàng bán lẻ xăng dầu theo đúng quy hoạch và phù hợp với quy hoạch sử dụng đất của địa phương;

## **6. Sở Xây dựng**

- Cấp phép, gia hạn, rút giấy phép xây dựng các kho xăng dầu có tổng dung tích chứa dưới 5.000 m<sup>3</sup> trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;
- Thẩm định thiết kế các hạng mục công trình theo tiêu chuẩn Nhà nước quy định.

## **7. Ban Quản lý Khu Kinh tế**

Cấp phép, gia hạn, rút giấy phép xây dựng cho kho xăng dầu và cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn khu kinh tế và khu công nghiệp theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật.

#### **8. Sở Giao thông vận tải**

- Xác định rõ chỉ số giới hạn lộ giới, hành lang an toàn giao thông đối với những tuyến giao thông đường bộ, đường thủy trên địa bàn được phân cấp (cả các tuyến đường do Trung ương quản lý) theo quy định làm cơ sở cho các doanh nghiệp đầu tư xây dựng cửa hàng bán lẻ xăng dầu mới cũng như các cửa hàng hiện có phải nâng cấp để tuân thủ đúng quy định của pháp luật;

- Kiểm tra cửa hàng bán lẻ xăng dầu thực hiện đúng quy định về giới hạn lộ giới, hành lang an toàn giao thông.

#### **9. Sở Khoa học và Công nghệ**

Tăng cường kiểm tra về tiêu chuẩn đo lường, chất lượng; thực hiện quản lý phương tiện đo lường, định kỳ kiểm định thiết bị đo lường theo quy định; thẩm định chất lượng thiết bị, máy móc, phương tiện phục vụ kinh doanh xăng dầu đảm bảo đúng các quy chuẩn quy định an toàn.

#### **10. Công an tỉnh (phòng Cảnh sát PCCC và CNCH)**

- Nghiệm thu thiết kế hệ thống PCCC đối với các kho và cửa hàng bán lẻ xăng dầu đã được cấp phép xây dựng;

- Phối hợp với các ngành liên quan tăng cường công tác kiểm tra an toàn phòng chống cháy, nổ trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu.

#### **11. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố**

- Thông báo công khai Quy hoạch phát triển hệ thống kho và hệ thống cửa hàng bán lẻ xăng dầu tỉnh Trà Vinh đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 đến các xã, thị trấn, phường;

- Khi doanh nghiệp có nhu cầu đầu tư kho và cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn, xem xét địa điểm, nếu phù hợp quy hoạch, báo cáo Sở Công Thương để trình phê duyệt;

- Cấp phép, gia hạn, rút giấy phép xây dựng cho các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

- Phối hợp với Sở Công Thương và các sở, ngành chức năng của tỉnh trong công tác quản lý nhà nước về kinh doanh xăng dầu; xử lý hoặc đề xuất các biện pháp xử lý đối với những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện và quản lý quy hoạch;

- Chỉ đạo UBND xã, thị trấn, phường phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn của huyện, thị xã và thành phố giám sát hoạt động kinh doanh xăng dầu.

**Điều 2:** Giao Sở Công Thương làm đầu mối phối hợp với các cơ quan cấp tỉnh có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện quy hoạch, giám sát thực hiện quy hoạch, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất bổ sung, điều chỉnh quy hoạch phù hợp với yêu cầu phát triển của tỉnh và địa phương.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Công Thương, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường; Trưởng Ban quản lý Khu Kinh tế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- Bộ Công Thương (b/c);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- BLĐVP. UBND tỉnh;
- Phòng CNXD;
- Lưu VT, KT.



Kí. CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH

**Nguyễn Trung Hoàng**